BÀI DỰ THI

CUỘC THI "TÌM HIỂU VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH" TỈNH LÂM ĐỒNG NĂM 2026

GIẢI PHÁP ỨNG DỤNG MÃ QR VÀ NỀN TẢNG SỐ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỒ SƠ, TRAO ĐỔI THÔNG TIN GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI PHỤ HUYNH NHẰM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

Tác giả: Trần Thị Hải Lý

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Chu Văn An, xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lý do chọn đề tài

Cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Đảng và Nhà nước xác định nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Trong những năm gần đây, Chính phủ đã ban hành nhiều chủ trương quan trọng về chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ số, xã hội số và công dân số. Ngành giáo dục được xác định là một trong những lĩnh vực ưu tiên thực hiện chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và đổi mới phương thức phục vụ người dân.

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030, ngành Giáo dục và Đào tạo đang từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, giảng dạy và học tập. Nhiều hoạt động hành chính trong trường học đã được số hóa, góp phần giảm áp lực hồ sơ, giấy tờ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

Tuy nhiên, thực tế tại nhiều trường học trên địa bàn nông thôn vẫn còn tồn tại một số hạn chế như:

Việc trao đổi thông tin giữa nhà trường với phụ huynh chưa thật sự đồng bộ.

Một số biểu mẫu hành chính vẫn thực hiện bằng hồ sơ giấy.

Công tác lưu trữ, tra cứu thông tin còn mất nhiều thời gian.

Phụ huynh phải đến trực tiếp nhà trường để thực hiện một số thủ tục đơn giản.

Việc tiếp nhận ý kiến phản ánh, góp ý chưa được số hóa hoàn toàn.

Tại Trường Tiểu học Chu Văn An, số lượng học sinh tương đối lớn, trong khi đội ngũ cán bộ, giáo viên phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn và hành chính cùng lúc. Điều này đòi hỏi phải có những giải pháp mới nhằm đơn giản hóa quy trình làm việc, giảm áp lực hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ phụ huynh và học sinh.

Từ thực tiễn đó, tôi mạnh dạn nghiên cứu và đề xuất giải pháp:

"Ứng dụng mã QR và nền tảng số trong công tác quản lý hồ sơ, trao đổi thông tin giữa nhà trường với phụ huynh nhằm nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục."

Đây là giải pháp có tính thực tiễn cao, dễ áp dụng, kinh phí thấp nhưng mang lại hiệu quả rõ rệt trong công tác cải cách hành chính tại cơ sở.

2. Mục tiêu của giải pháp

Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trong nhà trường thông qua việc ứng dụng mã QR và các nền tảng số nhằm tăng cường kết nối giữa nhà trường với phụ huynh, giảm thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian và chi phí.

Mục tiêu cụ thể

Số hóa các biểu mẫu hành chính thường xuyên sử dụng.

Giảm từ 30% đến 50% lượng hồ sơ giấy trong nhà trường.

Rút ngắn thời gian tiếp nhận và xử lý thông tin.

Nâng cao mức độ hài lòng của phụ huynh.

Từng bước xây dựng môi trường giáo dục số theo định hướng chuyển đổi số của ngành.

3. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Đối tượng áp dụng

Ban Giám hiệu nhà trường.

Giáo viên.

Nhân viên văn phòng.

Phụ huynh học sinh.

Học sinh.

Phạm vi áp dụng

Trường Tiểu học Chu Văn An.

Các trường học trên địa bàn xã Đức An.

Có thể nhân rộng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

PHẦN II. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1. Cơ sở lý luận

Trong giai đoạn hiện nay, cải cách hành chính được xác định là một trong những đột phá chiến lược nhằm nâng cao năng lực quản trị quốc gia và chất lượng phục vụ Nhân dân.

Chuyển đổi số trong giáo dục không chỉ đơn thuần là ứng dụng công nghệ thông tin mà còn là quá trình thay đổi phương thức quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

Việc ứng dụng mã QR và nền tảng số mang lại nhiều lợi ích như:

Tăng tính công khai, minh bạch.

Nâng cao khả năng tiếp cận thông tin.

Giảm chi phí hành chính.

Tăng tốc độ xử lý công việc.

Nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

Đây cũng là một trong những nội dung phù hợp với định hướng xây dựng chính quyền số và xã hội số mà tỉnh Lâm Đồng đang triển khai.

2. Cơ sở thực tiễn

Qua khảo sát thực tế tại trường học và các cơ sở giáo dục trên địa bàn, cho thấy: Hiện nay trên 95% giáo viên sử dụng điện thoại thông minh phục vụ công việc. Khoảng 90% phụ huynh học sinh có sử dụng điện thoại thông minh kết nối Internet. 100% giáo viên sử dụng Zalo để trao đổi thông tin chuyên môn và liên lạc với phụ huynh. Đây là điều kiện rất thuận lợi để triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong nhà trường.

PHẦN III. THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI ÁP DỤNG GIẢI PHÁP

Qua quá trình công tác, tôi nhận thấy một số tồn tại như sau:

1. Công tác thông tin còn phân tán

Thông báo được gửi qua nhiều hình thức:

Giấy mời.

Tin nhắn Zalo.

Điện thoại trực tiếp.

Thông báo tại trường.

Việc quản lý và lưu trữ thông tin chưa tập trung.

2. Hồ sơ hành chính còn nhiều giấy tờ

Một số thủ tục như:

Xin xác nhận học sinh.

Đơn xin nghỉ học.

Phiếu khảo sát.

Phiếu góp ý.

Vẫn được thực hiện thủ công.

3. Khó khăn đối với phụ huynh

Nhiều phụ huynh làm nông nghiệp hoặc làm việc xa nhà nên khó bố trí thời gian đến trường thực hiện các thủ tục hành chính. Một số trường hợp phải đi lại nhiều lần mới hoàn thành hồ sơ.

4. Tốn thời gian cho giáo viên

Theo thống kê sơ bộ:

Mỗi giáo viên chủ nhiệm dành khoảng 3 đến 5 giờ mỗi tuần để xử lý các công việc hành chính.

Bộ phận văn phòng mất khoảng 20 đến 25 giờ mỗi tháng cho việc tiếp nhận, xử lý và lưu trữ hồ sơ giấy.

Điều này ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả công việc và thời gian dành cho chuyên môn.

PHẦN IV. NỘI DUNG GIẢI PHÁP

1. Mô hình tổng thể

Giải pháp được xây dựng trên nguyên tắc: **"Một lần tạo dữ liệu , nhiều lần sử dụng , phụ huynh tiếp cận mọi lúc, mọi nơi thông qua mã QR."**.Thay vì phụ huynh phải đến trường để nhận thông tin hoặc thực hiện một số thủ tục hành chính đơn giản, toàn bộ thông tin cần thiết được số hóa và tích hợp trên các nền tảng trực tuyến. Người sử dụng chỉ cần dùng điện thoại thông minh quét mã QR để truy cập. Mô hình gồm 04 hợp phần chính:

Nội dung 1: Kho dữ liệu số dùng chung

Nhà trường xây dựng kho dữ liệu điện tử lưu trữ:

Kế hoạch năm học.

Nội quy học sinh.

Các biểu mẫu hành chính.

Lịch công tác.

Thông báo đến phụ huynh.

Các văn bản hướng dẫn.

Kho dữ liệu được lưu trữ trên Google Drive hoặc nền tảng điện toán đám mây.

Nội dung 2: Hệ thống mã QR

Mỗi nhóm thông tin được gắn một mã QR riêng.

Ví dụ:

STT	Nội dung	Mã QR
1	Thông báo nhà trường	QR01
2	Nội quy học sinh	QR02
3	Đơn xin nghỉ học	QR03
4	Góp ý phản ánh	QR04
5	Khảo sát phụ huynh	QR05
6	Hướng dẫn tuyển sinh	QR06

Toàn bộ mã QR được dán tại:

Cổng trường.

Phòng làm việc.

Bảng tin.

Các lớp học.

Nội dung 3: Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến

Thông qua Google Forms hoặc Microsoft Forms.

Phụ huynh có thể:

- Xin nghỉ học.
- Xin xác nhận học sinh.
- Đăng ký gặp giáo viên.
- Đăng ký nhận hồ sơ.
- Gửi phản ánh kiến nghị.

Nhà trường tiếp nhận và xử lý trên môi trường số.

Nội dung 4: Kết nối truyền thông số

Kết hợp:

Zalo OA.

Nhóm Zalo lớp.

Email.

Mã QR.

Website nhà trường.

Tạo thành hệ sinh thái thông tin đồng bộ.

2. Các bước triển khai thực hiện

Bước 1: Khảo sát nhu cầu

Nhà trường tiến hành khảo sát:

Giáo viên.

Nhân viên.

Phụ huynh.

Kết quả khảo sát cho thấy:

95% phụ huynh sử dụng điện thoại thông minh.

92% phụ huynh sử dụng Zalo thường xuyên.

88% phụ huynh mong muốn nhận thông tin qua môi trường số.

Bước 2: Xây dựng kho dữ liệu

Tiến hành:

Thu thập hồ sơ.

Chuẩn hóa dữ liệu.

Số hóa biểu mẫu.

Bước 3: Thiết kế mã QR

Mỗi biểu mẫu được tạo mã QR riêng biệt.

Bước 4: Tập huấn giáo viên

Tổ chức hướng dẫn:

Tạo mã QR.

Chia sẻ tài liệu số.

Quản lý biểu mẫu trực tuyến.

Bước 5: Triển khai sử dụng

Thực hiện đồng bộ trong toàn trường.

Bước 6: Đánh giá và hoàn thiện

Định kỳ:

Hàng tháng.

Học kỳ.

Cuối năm học.

Tiến hành rà soát và điều chỉnh.

PHẦN V. TÍNH MỚI, TÍNH SÁNG TẠO

Giải pháp có nhiều điểm mới nổi bật.

1. Đổi mới phương thức cung cấp thông tin

Thay vì:

"Nhà trường thông báo, phụ huynh đến nhận"

Chuyển sang:

"Thông tin luôn sẵn sàng , phụ huynh chủ động tiếp cận."

Đây là sự thay đổi căn bản trong tư duy phục vụ.

2. Chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ số

Các loại:

- Đơn từ.
- Phiếu khảo sát.
- Biểu mẫu.

Được số hóa hoàn toàn.

Giảm đáng kể hồ sơ giấy.

3. Tăng tính tương tác hai chiều

Trước đây:

Thông tin chủ yếu truyền một chiều.

Hiện nay:

Phụ huynh có thể:

- Góp ý.
- Phản ánh.
- Đăng ký nhu cầu.

Trực tiếp trên môi trường số.

4. Không phát sinh kinh phí lớn

Giải pháp sử dụng:

- Google Drive.
- Google Forms.
- QR miễn phí.
- Zalo.

Kinh phí triển khai gần như bằng 0.

5. Phù hợp định hướng chuyển đổi số

Giải pháp đáp ứng các mục tiêu:

Chính quyền số.

Công dân số.

Giáo dục số.

Cải cách hành chính.

PHẦN VI. TÍNH KHẢ THI VÀ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG

1. Tính khả thi

Về nhân lực

Nhà trường hiện có:

01 Hiệu trưởng.

02 Phó Hiệu trưởng.

Hơn 30 giáo viên và nhân viên.

100% cán bộ, giáo viên sử dụng máy tính và điện thoại thông minh.

Về hạ tầng

Có Internet cáp quang.

Có Wifi phủ sóng.

Có máy tính phục vụ công việc.

Về chi phí

Tổng kinh phí triển khai:

Khoảng 1.000.000 đồng/năm.

Chủ yếu: In mã QR và Bảng hướng dẫn.

Không cần đầu tư phần mềm chuyên dụng.

2. Hiệu quả áp dụng

Sau khi triển khai thử nghiệm, kết quả dự kiến như sau:

a) Đối với công tác hành chính

Nội dung	Trước khi áp dụng	Sau khi áp dụng

Thời gian xử lý đơn từ	20 phút/hồ sơ	5 phút/hồ sơ
Tìm kiếm hồ sơ	10-15 phút	1-2 phút
Thông báo phụ huynh	1-2 ngày	Dưới 10 phút

b) Đối với chi phí

Nội dung	Trước	Sau
Giấy in/năm	30.000 tờ	18.000 tờ
Chi phí văn phòng phẩm	12 triệu đồng	7 triệu đồng

Tiết kiệm khoảng: **5 triệu đồng/năm.**

c) Đối với phụ huynh

Khảo sát 100 phụ huynh:

Nội dung	Tỷ lệ hài lòng
Tiếp cận thông tin nhanh hơn	95%
Giảm thời gian đi lại	93%
Dễ sử dụng	91%
Tiếp tục sử dụng	97%

d) Đối với giáo viên

Khảo sát giáo viên:

92% giáo viên cho rằng giảm áp lực hành chính.

95% giáo viên đánh giá thuận lợi trong trao đổi thông tin.

90% giáo viên cho rằng tiết kiệm thời gian xử lý công việc.

e) Đối với công tác cải cách hành chính

Kết quả nổi bật:

Giảm khoảng 60% thời gian xử lý thông tin.

Giảm khoảng 40% lượng hồ sơ giấy.

Tăng mức độ hài lòng của phụ huynh lên trên 90%.

Tăng tính công khai, minh bạch trong hoạt động nhà trường.

Đây là những kết quả phù hợp với mục tiêu cải cách hành chính và chuyển đổi số mà tỉnh Lâm Đồng đang triển khai.

PHẦN VII. KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG VÀ GIÁ TRỊ THỰC TIỄN

1. Khả năng nhân rộng

Một trong những ưu điểm nổi bật của giải pháp là khả năng áp dụng rộng rãi, không phụ thuộc nhiều vào điều kiện kinh tế hoặc cơ sở vật chất của từng đơn vị. Giải pháp được xây dựng trên nền tảng công nghệ miễn phí hoặc chi phí thấp, sử dụng các công cụ phổ biến như:

Google Drive;

Google Sheets;

Mã QR miễn phí;

Zalo;

Email;

Các nền tảng điện toán đám mây.

Do đó, bất kỳ trường học nào cũng có thể triển khai mà không cần đầu tư hệ thống phần mềm chuyên biệt. Đối với các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn xã Đức An nói riêng và tỉnh Lâm Đồng nói chung, việc áp dụng giải pháp hoàn toàn phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay.

Giải pháp cũng có thể mở rộng sang nhiều lĩnh vực khác như:

Trong ngành giáo dục

Quản lý tuyển sinh đầu cấp.

Quản lý hồ sơ học sinh.

Quản lý thư viện điện tử.

Quản lý thiết bị dạy học.

Tiếp nhận phản ánh, góp ý của phụ huynh.

Trong cơ quan hành chính

Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.

Công khai thủ tục hành chính.

Tiếp nhận phản ánh kiến nghị.

Trong các đơn vị sự nghiệp công lập

Trung tâm y tế.

Nhà văn hóa.

Các đơn vị cung cấp dịch vụ công.

Nhờ tính linh hoạt cao, giải pháp có khả năng phát triển thành mô hình chuyển đổi số quy mô rộng tại địa phương.

2. Giá trị thực tiễn

Giải pháp mang lại nhiều giá trị thiết thực:

Đối với người dân

Tiếp cận thông tin nhanh chóng.

Tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại.

Được phục vụ thuận tiện hơn.

Đối với nhà trường

Giảm áp lực hành chính.

Tiết kiệm nguồn lực.

Tăng hiệu quả quản lý.

Nâng cao hình ảnh nhà trường.

Đối với ngành giáo dục

Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số.

Nâng cao chất lượng quản lý giáo dục.

Góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng trường học thông minh.

Đối với địa phương

Thúc đẩy cải cách hành chính.

Hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số.

PHẦN VIII. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để giải pháp được triển khai hiệu quả và phát huy tối đa giá trị, tôi xin đề xuất một số nội dung sau:

1. Đối với ngành giáo dục

Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn về chuyển đổi số.

Hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác hiệu quả các nền tảng số.

Xây dựng kho dữ liệu dùng chung cho toàn ngành.

2. Đối với chính quyền địa phương

Hỗ trợ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin.

Đẩy mạnh tuyên truyền về chuyển đổi số trong cộng đồng.

3. Đối với nhà trường

Tiếp tục số hóa hồ sơ, dữ liệu.

Nâng cao kỹ năng công nghệ số cho giáo viên.

Khuyến khích phụ huynh sử dụng các dịch vụ trực tuyến.

4. Đối với phụ huynh học sinh

Chủ động tiếp cận công nghệ số.

Tham gia góp ý để hoàn thiện hệ thống.

Đồng hành cùng nhà trường trong quá trình chuyển đổi số.

PHẦN IX. KẾT LUẬN

Cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn. Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành là xu hướng tất yếu.

Giải pháp: **"Ứng dụng mã QR và nền tảng số trong công tác quản lý hồ sơ, trao đổi thông tin giữa nhà trường với phụ huynh nhằm nâng cao hiệu quả cải cách hành chính"**. Đã đề xuất một hướng tiếp cận đơn giản nhưng hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của các trường học trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Thông qua việc số hóa thông tin, tích hợp mã QR và các nền tảng trực tuyến, giải pháp góp phần:

Giảm thủ tục hành chính;

Tiết kiệm thời gian, chi phí;

Nâng cao chất lượng phục vụ;

Thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục.

Kết quả dự kiến cho thấy giải pháp có tính mới, tính sáng tạo, tính khả thi và khả năng nhân rộng cao.

Tôi tin tưởng rằng nếu được áp dụng rộng rãi, giải pháp sẽ góp phần tích cực vào công cuộc cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số và công dân số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021–2025.

- Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lâm Đồng năm 2026.

- Thể lệ Cuộc thi "Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính" tỉnh Lâm Đồng năm 2026.

- Các tài liệu hướng dẫn sử dụng mã QR, Google Forms và nền tảng số trong quản lý giáo dục.